

Số: **1668** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **25** tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình  
Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
<b>CV</b>	Số: <u>7324</u>
<b>ĐẾN</b>	Ngày: <u>28/9/15</u>
	Chuyên: .....

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phân bổ kinh phí và giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2014 từ nguồn thu vượt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh tỉnh giao năm 2013 và nguồn chưa phân bổ năm 2014;

Căn cứ Công văn số 142/HĐND-VHXXH ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh vị trí, quy mô và tổng mức đầu tư dự án Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 876/TTr-SVHTTDL ngày 07 tháng 7 năm 2015 về việc thẩm định dự án đầu tư xây dựng dự án: Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh, Báo cáo số 1235/BC-SVHTTDL ngày 21 tháng 9 năm 2015 về việc làm rõ nội dung nguồn vốn huy động xã hội hóa đối với Dự án Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh và đề xuất của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 1278/SXD-KTKHXD&HT ngày 11 tháng 9 năm 2015 về việc thông báo kết quả thẩm định dự án: Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh, với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án: Nhà luyện tập và thi đấu đa năng tỉnh.
2. Tên chủ đầu tư: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.
3. Tổ chức tư vấn lập Dự án đầu tư xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn kiến trúc Triệu Long.
4. Chủ nhiệm lập dự án đầu tư: KTS. Ngô Khiết.
5. Mục tiêu đầu tư xây dựng:  
- Phục vụ phong trào luyện tập và thi đấu thể thao của tỉnh.

- Tạo sân chơi lành mạnh về các hoạt động thể thao nhằm nâng cao sức khoẻ người dân.

- Góp phần phát hiện và đào tạo vận động viên cho thể thao của tỉnh cũng như quốc gia.

- Góp phần chỉnh trang đô thị thành phố Quảng Ngãi.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

- Nhà thi đấu: cao 02 tầng, quy mô khán đài 1.000 chỗ ngồi, tổng diện tích xây dựng: khoảng 3.200m<sup>2</sup>.

- Nhà xe nhân viên: cao 01 tầng, diện tích xây dựng 76m<sup>2</sup>.

- Sân tennis: 02 sân, diện tích 1.200m<sup>2</sup>.

- Sân cầu lông ngoài trời: 02 sân, diện tích 164m<sup>2</sup>.

- Thảm cỏ, cây xanh: diện tích 1.866m<sup>2</sup>.

- Sân, đường nội bộ: 3.750m<sup>2</sup>.

- Nhà vệ sinh + Nhà đặt máy phát điện: 49,4m<sup>2</sup>.

- Sân nền: Tổng diện tích 10.263m<sup>2</sup>.

- Kè chắn đất: tổng chiều dài 150m dài.

- Tường rào - cổng ngõ: Tổng chiều dài 396m dài.

7. Địa điểm xây dựng: phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

8. Diện tích sử dụng đất: Diện tích khu đất 9.440m<sup>2</sup>.

9. Phương án xây dựng:

a) Danh mục các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng nêu trong thuyết minh thiết kế: TCVN 4319:1986; TCVN 276:2012; TCXDVN 287:2004; TCVN 264:2004; TCVN 5573:1991; TCVN 2737:1995; TCVN 5574:1991; TCVN 303:2006; TCXD 16:1986; TCXD 25:1991; TCXD 27:1991; TCXD 29:1991; TCVN 2622:1995 ....

b) Giải pháp thiết kế:

b.1) Nhà thi đấu:

- Kiến trúc: Mặt bằng bố trí hình chữ nhật kích thước 42m x 55m, diện tích xây dựng tầng 1: 2.270m<sup>2</sup>, diện tích xây dựng tầng 2: 930m<sup>2</sup>; chiều cao tầng 1 là 4,1m, chiều cao tầng 2 là 4,2m, chiều cao công trình tính đến đỉnh mái 18m;

- Kết cấu: Thiết kế hệ khung BTCT chịu lực, tường bao che; thiết kế móng đơn kết hợp móng đôi BTCT; kèo thép tổ hợp dạng vòm, khẩu độ 42m, tổng chiều dài kèo (theo chiếu bằng) 47,6m, sử dụng thép CT3, bu lông neo

sử dụng cấp động bền M8.8; các cấu kiện chịu lực chính sử dụng bê tông đá 1x2, có cường độ  $R_n$  tối thiểu đạt  $130\text{kG/cm}^2$ , cốt thép  $\varnothing \geq 10$  sử dụng thép có cường độ  $R_a = 2800\text{kG/cm}^2$ , cốt thép  $\varnothing < 10$  sử dụng thép có cường độ  $R_a = 2250\text{kG/cm}^2$ ; Móng bó nền xây đá chẻ.

b.2) Nhà xe nhân viên: Thiết kế cột + kèo sử dụng thép ống, mái lợp tôn, nền nhà xe thiết kế bê tông đá 2x4 M100 dày 100mm.

b.3) Sân tennis: Kết cấu nền lớp nhựa cacbon dày 30, lớp đá cấp phối 0-4, dày 200mm (sau lu lèn), lớp cát đầm chặt dày 250mm, hoàn thiện sơn mặt sân.

b.4) Sân cầu lông ngoài trời: Kết cấu nền bê tông đá 1x2, mác 150, dày 150mm, lớp cát đầm chặt dày 250mm.

b.5) Nhà vệ sinh + Nhà đặt máy phát điện: thiết kế 01 tầng, cao 3,3m, kết cấu cột, dầm, sàn BTCT, nền lát gạch ceramic.

b.6) Tường rào - cổng ngõ: Móng + trụ tường rào thiết kế BTCT, cổng inox xếp.

b.7) Bể nước ngầm: kích thước bể (6,4 x 8,4 x 2,1)m, kết cấu BTCT.

b.8) Cấp điện:

- Nguồn điện được đầu nối từ hệ thống cấp điện khu vực. Máy phát điện dự phòng công suất 100KVA. Tổng công suất thiết bị tính toán là 110KW.

- Dây nguồn chính cấp điện cho công trình dùng cáp ngầm có tiết diện  $4 \times 150\text{mm}^2 + E = 120\text{mm}^2$ .

b.9) Cấp, thoát nước:

- Nguồn cấp nước lấy từ hệ thống cấp nước chung khu vực.

- Đường ống cấp nước chính sử dụng ống nhựa PP-R D50, bể nước ngầm dung tích 80m<sup>3</sup>, ống thoát nước sử dụng ống nhựa PVC D34-300.

b.10) Chống sét: Thiết kế chống sét đánh thẳng dùng kim thu sét phóng tia tiên đạo sớm có bán kính bảo vệ mức 1 là 83m.

10. Dự án thuộc nhóm B, loại công trình thể thao, cấp III.

11. Tổng mức đầu tư: **55.274.000.000 đồng**

*(Năm mươi lăm tỷ, hai trăm bảy mươi bốn triệu đồng),*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	38.508.000.000 đồng;
- Chi phí thiết bị:	6.776.000.000 đồng;
- Chi phí bồi thường GPMB:	140.000.000 đồng;
- Chi phí quản lý Dự án:	917.000.000 đồng;

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.410.000.000 đồng;
- Chi phí khác: 511.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 5.012.000.000 đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2015 - 2017.

**Điều 2.** Căn cứ Quyết định này, giao chủ đầu tư:

1. Thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chặt chẽ kinh phí của Dự án trong phạm vi tổng mức đầu tư được duyệt, sớm đưa Dự án vào khai thác, phát huy có hiệu quả.

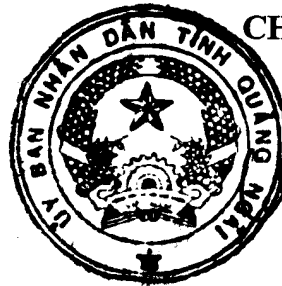
2. Thực hiện các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1278/SXD-KTKHXD&HT ngày 11 tháng 9 năm 2015.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi; Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi và Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT (VX) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, VHXH.qn896



**CHỦ TỊCH**

**Lê Viết Chữ**